

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12; khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Mai Thị Thanh V**, sinh năm 1961; địa chỉ: thôn L, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Bà **Ma Q**, sinh năm 1961, ông **Ya H**, sinh năm 1961; địa chỉ: thôn K, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên thỏa thuận vợ chồng bà Ma Q, ông Ya H có trách nhiệm liên đới trả cho bà Mai Thị Thanh V số tiền nợ gốc 280.000.000đ (hai trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Án phí của vụ án là 7.000.000đ (bảy triệu đồng), nguyên đơn bà Mai Thị Thanh V thỏa thuận chịu 1/2 số tiền án phí nêu trên tương ứng với

3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà V đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003601 ngày 21/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Hoàn trả cho bà Mai Thị Thanh V số tiền 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

Bị đơn bà Ma Q, ông Ya H thỏa thuận chịu 1/2 số tiền án phí tương ứng với số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Xét đơn xin miễn nộp án phí ngày 15/11/2021, ông Ya H và bà Ma Q đủ điều kiện quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được miễn nộp khoản tiền án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thành Luân